

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH N

Bản án số 66/2021/HSST  
Ngày 29 tháng 10 năm 2021

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH N

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hà Thiện Thành  
*Các hội thẩm nhân dân:*

Ông Hoàng Quốc Trị  
Ông Trần Văn Lâm

*Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Bùi Hồng Mơ - là thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N tham gia phiên tòa:* Bà Vũ Như Trang - Kiểm sát viên

Ngày 29/10/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 62/2021/HSST ngày 01/10/2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2021, đối với bị cáo:

\* **Vũ Hữu S** (*Tên gọi khác không*), sinh năm 1965; tại huyện V, tỉnh N; Nơi cư trú thôn T, xã G, huyện V, tỉnh N; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 7/10; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Hữu S và bà Nguyễn Thị D; có vợ Nguyễn Thị H và có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định số 1138/QĐUB ngày 08/11/1986, Chủ tịch UBND tỉnh Hà Nam Ninh về việc đưa Vũ Hữu Sinh đi tập trung giáo dục cải tạo, thời hạn 03 năm.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 09/6/2021, chuyển tạm giam ngày 18/6/2021 tới nay, tại Trại tạm giam Công an tỉnh N. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

\* **Người có quyền, lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:**

Ông **Nguyễn Văn S1**, sinh năm 1971; Nơi cư trú thôn P, xã N, thành phố N, tỉnh N. (Vắng mặt).

Anh **Nguyễn Hữu T**, sinh năm 1986; Nơi cư trú phố H, phường N, thành phố N, tỉnh N. (Vắng mặt).

\* **Người làm chứng:**

Anh **Phạm Đức T1**, anh **Trần Văn T2**. Đều vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vũ Hữu S là người sử dụng trái phép chất ma túy. Quá

trình sử dụng, S nảy sinh ý định mua ma túy về sử dụng và bán cho những người nghiện để kiếm lời. Khoảng 16 giờ ngày 08/6/2021, S đón xe buýt đi đến khu vực cổng bến xe Q, huyện Q, gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 gói ma túy với số tiền 800.000 đồng. Sau khi mua được ma túy S đón xe buýt đi về lán chăn nuôi của gia đình tại khu vực thuộc địa phận thôn T, xã G. S chia gói ma túy vừa mua được thành 08 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng, sau đó S lấy một gói để sử dụng còn lại 07 gói Sinh bỏ vào túi quần phía trước đang mặc nhằm mục đích bán cho đối tượng có nhu cầu sử dụng ma túy.

Khoảng 11 giờ ngày 09/06/2021, Vũ Hữu S đang ở nhà tại khu chăn nuôi của gia đình thuộc thôn T, xã G thì có Nguyễn Hữu T đi xe mô tô đến cổng, thấy S đang đứng ở khu vực bàn uống nước trong sân, T để xe mô tô ở ngoài cổng rồi đi bộ đến gần S, lấy 200.000 đồng để xuống bàn uống nước (ý của T là mua của S 200.000 đồng tiền ma túy), S đã hiểu ý T đưa tiền để mua ma túy nên lấy từ túi quần phía trước bên trái ra 01 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng và đặt trên mặt bàn, đồng thời cầm số tiền 200.000 đồng cất vào túi quần phía trước bên phải đang mặc. Xác định gói nhỏ màu trắng S để trên mặt bàn là heroine, T cầm lên và nói: “*ok anh*”, rồi quay về thành phố N, sau đó T lấy gói heroine vừa mua được của S ra và đã sử dụng hết.

Đến khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 09/6/2021, Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh N phối hợp với Công an xã G làm nhiệm vụ kiểm tra tại trục đường thuộc thôn T, xã G, huyện V. Lúc này Vũ Hữu S đang đứng ở khu vực chuồng chăn nuôi của gia đình. Khi phát hiện thấy Tổ công tác, lo sợ bị phát hiện hành vi cất giấu trái phép chất ma túy của mình, S liền đi nhanh vào phía trong lán đồng thời dùng tay trái lấy từ túi quần phía trước bên trái đang mặc ra 06 gói nhỏ đều được gói ngoài bằng giấy màu trắng thả xuống nền đất ngay vị trí của S đứng thì bị tổ công tác phát hiện, thu giữ. S đã khai nhận 06 gói nhỏ đặc điểm nêu trên là ma túy loại heroine, S cất giấu nhằm mục đích để bán cho người khác kiếm lời. Tổ Công tác tiến hành lập biên bản thu giữ, niêm phong 06 gói nhỏ có đặc điểm nêu trên của Sinh vào 01 phong bì dán kín, ký hiệu **T1**. Ngoài ra còn thu giữ tại túi quần bên phải phía trước của Sinh số tiền 200.000 đồng niêm phong trong phong bì dán kín, ký hiệu **T2**.

Sau khi bắt giữ Vũ Hữu S, Cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai. Tại lời khai hồi 20 giờ 30 phút ngày 09/6/2021 đã tiến hành quay video ghi lại toàn bộ lời khai của Sinh và đã được sao lưu vào 01 đĩa DVD, nhãn hiệu ACROX màu đỏ - đen, được niêm phong theo quy định và chuyển theo hồ sơ vụ án.

Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Vũ Hữu S tại thôn T, xã G, huyện V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện thu giữ:

+ *Tại phòng thứ nhất từ cổng vào:* Thu giữ trên mặt bàn 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng (ký hiệu **A1**).

+ *Tại phòng thứ hai:* thu giữ tại tủ quần áo kê sát cửa ra vào tại ngăn tủ trên bên phải 01 đồ vật dạng súng có tổng chiều dài 115 cm, phần nòng súng bằng kim loại có chiều dài 83 cm, phần báng gỗ chiều dài 65 cm. Thu tại ngăn tủ dưới bên phải 01 đồ vật dạng kiếm có tổng chiều dài 98,5 cm, phần vỏ bọc bằng gỗ dài 77,5 cm, chỗ rộng nhất là 5,0 cm, phần chuôi kiếm bằng gỗ dài 21 cm được bọc bằng các vòng kim loại, phần lưỡi kiếm bằng kim loại dài 71,5 cm, chỗ rộng nhất 4,0 cm. Đồ vật dạng súng và đồ vật dạng kiếm nêu trên được niêm phong quần kín trong một cuộn bằng bao bì màu xanh.

+ *Tại phòng thứ ba:* Thu giữ tại ngăn tủ trên cùng 01 túi ni lông màu đen, kích thước (5,5 x 5,5) cm, bên trong chứa nhiều hạt kim loại (ký hiệu **A2**); 01 lọ thủy tinh hình trụ tròn tối màu có đường kính 3,2 cm, cao 10,5 cm, có nắp màu vàng bên trong chứa 01 gói giấy được buộc ngoài bằng ni lông, kích thước (2x2) cm, bên trong gói giấy chứa 02 viên tròn màu nâu xám (ký hiệu **A3**); 03 điện thoại di động đều đã qua sử dụng, gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu Mobistar, màu đen (ký hiệu **A4**); 01 túi ni lông màu trắng kích thước (7,5 x 10) cm, trên mặt túi có chữ FANNI, bên trong túi có chứa hai gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, đều có kích thước (1x1) cm, bên trong cả hai gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu **A5**); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, đã qua sử dụng (ký hiệu **A6**).

- Thu giữ tại ngăn dưới cùng tủ kê trong phòng thứ ba: 01 quyển sổ màu đen, kích thước (17,5 x 24,5) cm, bên trong đã bị xé nhiều trang giấy.

+ *Thu giữ ở trong ống nước để tại chuồng chăn nuôi thứ ba từ phải qua:* 01 túi ni lông màu trắng bên trong có một gói được gói bằng giấy vệ sinh màu trắng, kích thước (3x3) cm, bên trong có hai gói giấy màu vàng đều có kích thước (1,5 x 1,5) cm, trong cả hai gói đều chứa chất bột dạng cục màu trắng (ký hiệu **A7**).

Tất cả các vật chứng thu giữ tại nhà Vũ Hữu S, trong quá trình điều tra S đã xác định là của Vũ Hữu S. Số ma túy thu giữ gồm hai viên tròn màu nâu xám là thuốc phiện và 4 gói chất bột màu trắng là Heroine Vũ Hữu S khai mua về để sử dụng và bán kiếm lời.

Quá trình điều tra, Nguyễn Hữu T tự nguyện giao nộp cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen mà T đã dùng để quay lại toàn bộ hành vi trao đổi mua bán ma túy giữa T và S ngày 09/6/2021. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành kiểm tra đoạn Video và sao trích vào một 01 đĩa DVD, sau khi sao trích xong đã niêm phong đĩa DVD (ký hiệu **D1**) theo quy định và được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành trưng cầu giám định kỹ thuật số và điện tử trong đĩa DVD ký hiệu **D1**.

Tại Kết luận giám định số 578/KLGD-PC09-KTS&ĐT ngày 22/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận: ***Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong tệp tin video lưu trữ trong đĩa DVD gửi giám định.*** (hoàn lại toàn bộ mẫu vật gửi giám định)

Cân xác định khối lượng các chất ma túy thu giữ của Vũ Hữu S, cụ thể như sau: Chất bột dạng cục màu trắng bên trong 06 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng, ký hiệu **T1**, có tổng khối lượng 0,2625 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M1; Hai viên tròn màu nâu xám, ký hiệu **A3**, có tổng khối lượng là 0,5225 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M2; Chất bột dạng cục màu trắng bên trong 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy màu trắng ký hiệu **A5**, có tổng khối lượng 1,1091 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M3; Chất bột dạng cục màu trắng bên trong 02 gói nhỏ được gói ngoài bằng giấy bạc màu vàng ký hiệu **A7**, có tổng khối lượng 0,4801 gam, lấy mẫu giám định ký hiệu M4. Để gửi đi xác định khối lượng và giám định chất ma túy.

Tại Kết luận giám định số 468/KLGD-PC09-MT ngày 17/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

***- Mẫu chất dạng cục màu trắng gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2625 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,1091 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,4801 gam, đều là ma túy, loại Heroine.***

***Heroine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục I, số thứ tự 9; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

***- Mẫu gồm hai viên tròn màu nâu xám gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,5225 gam. Có tìm thấy thành phần Morphine và Codeine trong mẫu ký hiệu M2.***

***Morphine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 55; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

***Codeine là chất ma túy thuộc bảng Danh mục II, số thứ tự 93; Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.***

Hoàn lại đối tượng giám định gồm: Chất bột dạng cục màu trắng còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,2259 gam, ký hiệu M3 có khối lượng 0,0798 gam, ký hiệu M4 có khối lượng 0,4191 gam, đều là ma túy, loại Heroine; Chất màu nâu xám còn lại trong mẫu gửi giám định ký hiệu M2 có khối lượng 0,3309 gam, có thành phần các chất ma túy Morphine và Codeine, cùng toàn bộ vỏ bao gói niêm phong, được niêm phong trong một phong bì “Mẫu vật hoàn trả sau giám định” có ghi số 468/KLGD-PC09-MT.

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã tiến hành trưng cầu giám định vũ khí đối với đồ vật dạng súng, các hạt kim loại màu đen và đồ vật dạng kiếm thu giữ của Vũ Hữu S.

Tại Kết luận giám định số 474/KLGD-PC09-SĐ ngày 18/6/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh N kết luận:

- ***Khẩu súng gửi giám định là súng hơi và là vũ khí, thuộc loại súng săn.***
- ***Mẫu vật dạng kiếm gửi giám định là kiếm và là vũ khí, thuộc loại vũ khí thô sơ.***
- ***350 (ba trăm năm mươi) viên kim loại hình nấm gửi giám định là các viên đạn sử dụng cho súng hơi.***

- Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

+ 01 khẩu súng hơi bằng kim loại và gỗ, chiều dài là 115cm. Nòng súng bằng kim loại màu đen, dài 83 cm, đường kính ngoài nòng súng là 1,55 cm, đường kính trong nòng súng là 0,45 cm. Phần báng súng, thân súng bằng gỗ màu vàng. Trên súng có các ký tự “CAL 4.5”, “V091712”, “HP-30-165/00”, “Slavia 631”, “MADE IN CZECH REPUBLIC”, “MODEL 77”, “LUX”. Trong súng không có đạn, đầu đạn, vỏ đạn.

+ 347 viên đạn sử dụng cho súng hơi, có hình nấm, màu đen xám, đường kính phần đầu là 0,45 cm” (03 viên đạn đã được sử dụng để bắn thực nghiệm).

+ 01 thanh kiếm có đặc điểm như sau: chiều dài toàn bộ kiếm là 98,5 cm (tính cả vỏ bảo vệ phần lưỡi); phần lưỡi bằng kim loại, một đầu nhọn, có chiều dài 71,5 cm, phần rộng nhất của lưỡi là 4 cm, độ dày phần sống lưỡi là 0,4 cm; phần cán bằng gỗ, được bọc bằng các vòng kim loại, màu vàng, có chiều dài là 21 cm, phần rộng nhất là 4 cm. Phần lưỡi của kiếm có vỏ bảo vệ bằng gỗ, màu vàng, kích thước 77,5 x 5,3 x 2 cm.

Tại bản Cáo trạng số 67/CT-VKS-GV ngày 30/9/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố ***Vũ Hữu S*** ra trước Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh N để xét xử về tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***, theo khoản 1, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N thực hành quyền công tố tại phiên tòa, phát biểu luận tội đã giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi phân tích đánh giá tính chất nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo ***Vũ Hữu S*** phạm tội ***“Mua bán trái phép chất ma túy”***. Áp dụng khoản 1 khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vũ Hữu S từ 24 tháng đến 30 tháng tù, thời hạn

tù tính từ ngày 09/6/2021. Phạt tiền bổ sung từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

**Về xử lý vật chứng:** Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy dán kín niêm phong ký hiệu PS2 041379, bên trong gồm: Các vỏ phong bì niêm phong ký hiệu T1, A3, A5, A7; 09 mảnh giấy màu trắng, 01 lọ thủy tinh, một đoạn mảnh ni lông, 02 túi ni lông màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 phong bì dán kín niêm phong bên trong là các mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,2259 gam; M3= 0,0798 gam; M4= 0,4191 gam đều là ma túy, loại Heroine và M2= 0,3309 gam có thành phần Morphine và Codeine”; 01(một) quyển sổ màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu T2; 01 vỏ phong bì ký hiệu D2 và 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “*Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu AI*”; 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “*Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen. Hai vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A4, A6*”, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Hữu S. Số tiền này do thu lợi bất chính mà có.

Trả lại bị cáo Vũ Hữu S 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen, đều đã qua sử dụng, thu giữ của Vũ Hữu S là tài sản không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Hữu S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xác nhận nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” là đúng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện. Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ mức hình phạt cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Nguyễn Hữu T trong quá trình điều tra trình bày: Anh là người sử dụng ma túy, nên khoảng 11 giờ ngày 09/06/2021, anh đã mua của Vũ Hữu S 01 gói heroin được gói ngoài bằng giấy màu trắng với giá 200.000 đồng, sau khi mua xong anh đã sử dụng hết và anh là bạn của ông Nguyễn Văn S1, ngày 07/6/2021 anh có nhận của ông S1 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen do ông S1 nhờ bán hộ. Sau đó anh đã sử dụng điện thoại nêu trên để quay video lại việc anh trao đổi mua bán ma túy với Vũ Hữu S và nộp chiếc điện thoại trên cho cơ quan Công an. Hiện nay, cơ quan Công an đã được trả lại chiếc điện thoại nêu trên cho ông S1 và anh không có ý kiến gì.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là ông Nguyễn Văn S1 trong quá trình điều tra trình bày: Ông là bạn của Nguyễn Hữu T, ngày 07/6/2021 ông có đưa cho T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen nhờ bán hộ. Sau đó, T nộp chiếc điện thoại trên cho cơ quan Công an. Hiện nay, ông S1 đã được cơ quan Công an trả lại chiếc điện thoại nêu trên, ông S1 không có ý kiến gì.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện V, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng Hình sự; quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo Vũ Hữu S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện V đã truy tố. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với vật chứng của vụ án đã được thu hồi, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 09/06/2021 và đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu vực lán chăn nuôi của gia đình Vũ Hữu S ở thôn T, xã G, huyện V. Vũ Hữu S đã có hành vi bán trái phép 01 gói Heroine cho Nguyễn Hữu T với giá 200.000 đồng và Vũ Hữu S có hành vi cất giấu trái phép 0,8517 gam ma túy Heroine và 0,5225 gam chất có thành phần Morphine, Codeine nhằm mục đích bán cho người khác để kiếm lời, bị phát hiện bắt quả tang.

Bộ luật Hình sự quy định:

#### ***Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy.***

*“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.*

.....

*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”*

[3]. Hành vi của bị cáo Vũ Hữu S đã nêu trên là phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, như cáo trạng

của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh N truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4]. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội, có thể là một trong các nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác, gây ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của nòi giống, làm khánh kiệt kinh tế của người sử dụng chất ma túy, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, hành vi phạm tội của bị cáo cần phải được xử phạt nghiêm minh để giáo dục cải tạo bị cáo và là bài học răn đe phòng ngừa chung cho xã hội. Mức hình phạt áp dụng được căn cứ vào tính chất tội phạm, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo trong vụ án để quyết định cho phù hợp.

[5]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Vũ Hữu S không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát đưa ra tại phiên tòa, đó là: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, cần được áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[7]. Về nhân thân: Bị cáo Vũ Hữu S từng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính, đã chấp hành xong quyết định trên một năm, nên được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại Điều 7 Luật xử lý vi phạm hành chính.

[8]. Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, cũng như nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy, cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra, mới có tác dụng giáo dục, cải tạo và nâng cao công tác phòng ngừa chung, để thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

[9]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính là phạt tù, bị cáo còn phải chấp hành hình phạt bổ sung là phạt tiền, theo quy định tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

[10]. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Đối với 01 túi giấy dán kín niêm phong ký hiệu PS2 041379, bên trong gồm: Các vỏ phong bì niêm phong ký hiệu T1, A3, A5, A7; 09 mảnh giấy màu trắng, 01 lọ thủy tinh, một đoạn mảnh ni lông, 02 túi ni lông màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 phong bì dán kín niêm phong bên trong là các mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,2259 gam; M3= 0,0798 gam; M4= 0,4191 gam đều là ma túy, loại Heroine và M2= 0,3309 gam có thành phần Morphine và Codeine”; 01(một) quyển sổ màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu T2; 01 vỏ phong bì ký hiệu D2 và 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “*Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại di động*”



*nhãn hiệu Iphone màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A1”; 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen. Hai vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A4, A6”, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng. Do vậy, cần tịch thu tiêu hủy.*

Đối với số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Hữu S. Số tiền này do thu lợi bất chính mà có. Cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

Đối với 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen được niêm phong trong 02 phong bì nêu trên, thu giữ của Vũ Hữu S là tài sản của S không liên quan đến việc phạm tội. Do vậy, cần trả lại cho bị cáo S, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen do Nguyễn Hữu T giao nộp. Quá trình điều tra xác định là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn S1 cho T mượn. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã trả lại chiếc điện thoại trên cho ông S1.

[11]. Đối với hành vi tàng trữ, sử dụng Kiếm, súng hơi và 350 viên đạn sử dụng cho súng hơi của Vũ Hữu S, Cơ quan Công an huyện V đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với Vũ Hữu S đồng thời tịch thu tiêu hủy *01 khẩu súng hơi dài 115 cm; 01 thanh kiếm dài 98,5 cm (tính cả vỏ bảo vệ) và 347 viên đạn sử dụng cho súng hơi, đường kính phần đầu là 0,45 cm* theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Hữu T là người nghiện ma túy đã mua heroine của Vũ Hữu S để sử dụng, số heroine T đã sử dụng hết không thu giữ được nên không có căn cứ để xử lý đối với T về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đối với người đàn ông đứng ở khu vực bến xe Q, thuộc thị trấn Q, huyện Q đã bán ma túy cho Vũ Hữu S (*theo lời khai của S*). Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tiến hành điều tra xác minh, nhưng không đủ căn cứ để xác định. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

[12] **Về án phí:** Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] **Về quyền kháng cáo:** Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

**Vì các lẽ trên.**

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1. Tuyên bố:** Bị cáo **Vũ Hữu S** phạm tội "**Mua bán trái phép chất ma túy**".

Căn cứ vào khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo **Vũ Hữu S** 24 (Hai mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù, tính từ ngày bị bắt tạm giữ 09/6/2021. Phạt tiền bổ sung 10.000.000 đồng (Mười triệu) sung ngân sách Nhà nước.

## **2. Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:**

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy dán kín niêm phong ký hiệu PS2 041379, bên trong gồm: Các vỏ phong bì niêm phong ký hiệu T1, A3, A5, A7; 09 mảnh giấy màu trắng, 01 lọ thủy tinh, một đoạn mảnh ni lông, 02 túi ni lông màu trắng, 01 mảnh giấy vệ sinh màu trắng, 02 mảnh giấy bạc màu vàng; 02 phong bì dán kín niêm phong bên trong là các mẫu vật hoàn trả gồm: M1= 0,2259 gam; M3= 0,0798 gam; M4= 0,4191 gam đều là ma túy, loại Heroine và M2= 0,3309 gam có thành phần Morphine và Codeine”; 01(một) quyển sổ màu đen; 01 vỏ phong bì ký hiệu T2; 01 vỏ phong bì ký hiệu D2 và 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “*Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A1*”; 01 phong bì niêm phong dán kín, trên mặt phong bì có ghi: “*Vật chứng niêm phong: 01 điện thoại nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen. Hai vỏ phong bì niêm phong ký hiệu A4, A6*”, là vật chứng thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành và vật chứng không còn giá trị sử dụng.

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Vũ Hữu S. Số tiền này do thu lợi bất chính mà có.

Trả lại bị cáo Vũ Hữu S 02 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu trắng, 01 điện thoại Nokia màu đen, 01 điện thoại nhãn hiệu OPPO màu đen, 01 điện thoại Mobistar màu đen, đều đã qua sử dụng, thu giữ của Vũ Hữu S là tài sản không liên quan đến việc phạm tội, nhưng vẫn tiếp tục quản lý để đảm bảo thi hành án. (Số tiền tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước gửi tại tài khoản tạm giữ của Chi cục Thi hành án dân sự huyện V. Đặc điểm các vật chứng tịch thu tiêu hủy và trả lại cho bị cáo S theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 08/10/2021, giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V và Chi cục Thi hành án dân sự huyện V).

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 luật thi hành án dân sự”.

**3. Về án phí:** Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc Hội. Buộc bị cáo Vũ Hữu S phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn) án phí Hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

- *TAND tỉnh N;*
  - *VKSND tỉnh N;*
  - *VKSND huyện V;*
  - *Trại tạm giam CA tỉnh N;*
  - *Công an huyện V;*
  - *Chi cục THADS huyện V;*
  - *Bị cáo; Người có QLNVLQ;*
  - *Lưu hồ sơ, văn phòng;*
- (Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).*

## THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

**Hà Thiện Thành**